

ĐÁP ÁN KT HKII SINH 11 (2016-2017)

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1 (2đ)	a. Hạt và quả có nguồn gốc từ đâu? b. Có 2 phương pháp trồng xoài: trồng bằng cách chiết cành và trồng từ hạt. Phương pháp trồng cây từ hạt thuộc hình thức sinh sản nào? c. Nêu đặc trưng của hình thức sinh sản này.	
a	- Hạt do noãn đã thụ tinh chuyển hóa thành gồm hợp tử và nội nhũ. - Quả là do bầu nhụy sinh trưởng dày lên chuyển hóa thành.	0,25 0,25
b	- Hình thức sinh sản hữu tính	0,5
c	Đặc trưng của SSHT: - Luôn gắn liền với quá trình giảm phân để hình thành giao tử và có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái. - Luôn có sự trao đổi, tái tổ hợp của hai bộ gen. - Ưu việt hơn so với SSVT: + Tăng khả năng thích nghi của thế hệ sau đối với môi trường sống luôn biến đổi. + Tạo sự đa dạng di truyền cung cấp nguồn vật liệu phong phú cho chọn lọc tự nhiên và tiến hóa.	0,25 0,25 0,25 0,25
2 (2đ)	a. Kể tên các phương pháp nhân giống vô tính và nêu lợi ích của phương pháp này? b. Trình bày quá trình hình thành thể giao tử đực.	
a	* Các phương pháp nhân giống vô tính: Ghép chồi và ghép cành, chiết cành và giâm cành, nuôi cây mô. * Lợi ích của các phương pháp nhân giống vô tính. - Giữ nguyên được tính trạng tốt ta mong muốn, sớm cho kết quả giá thành thấp. - Đặc biệt, phương pháp nuôi cây mô và tế bào thực vật sản xuất được số lượng lớn cây giống với giá thành thấp, tạo được giống sạch virus, phục chế được các giống quý bị thoái hóa, hiệu quả kinh tế cao.	0,5 0,25 0,25
b	Quá trình hình thành thể giao tử đực: Từ 1 tế bào mẹ (2n) trong bao phấn của nhị hoa qua giảm phân tạo 4 bào tử đực (n), mỗi bào tử đực (n) nguyên phân 1 lần tạo ra hạt phấn (thể giao tử đực) có 2 tế bào: tế bào bé là tế bào sinh sản (nhân sinh sản), tế bào lớn là tế bào ống phấn (nhân sinh dưỡng)	1
3 (2đ)	a. Nêu những điểm giống và khác nhau giữa các hình thức sinh sản phân đôi, nảy chồi, phân mảnh và trinh sinh. b. Trình bày phương pháp tạo ra cừu Đôly vào năm 1996?	
a	* Điểm giống: - Không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng, cá thể mới có bộ NST giống mẹ. - đều dựa trên nguyên phân tạo ra thế hệ mới. * Điểm khác: - Phân đôi: Cơ thể mẹ tự co thắt tạo thành hai phần giống nhau, mỗi phần sẽ phát triển thành một cá thể mới.	0,25 0,25 0,25

	- Nảy chồi: Một phần của cơ thể phát triển hơn các vùng lân cận, nguyên phân nhiều lần tạo thành một chồi con. Sau đó, chồi con tách khỏi mẹ tạo thành cá thể mới. - Phân mảnh: Cơ thể mẹ tách thành nhiều phần nhỏ, qua nguyên phân nhiều lần tạo thành một cơ thể mới. - Trinh sinh (trinh sản): tế bào trứng không thụ tinh phân chia theo kiểu nguyên phân phát triển thành cá thể mới có bộ nhiễm sắc thể đơn bội.	0,25 0,25 0,25
b	- Nhân bản vô tính là chuyển nhân của một tb xôma (2n) vào một tế bào trứng đã lấy mất nhân, rồi kích thích tế bào trứng đó phát triển thành một phôi, phát triển thành cá thể mới.	0,5
4 (2đ)	a. Quá trình sinh sản hữu tính ở động vật gồm những giai đoạn nào? b. Cho biết số lượng nhiễm sắc thể của tinh trùng, trứng và hợp tử. c. Nêu ưu điểm của mang thai và sinh con ở thú so với đẻ trứng ở các động vật khác.	
a	- Quá trình sinh sản hữu tính hầu hết ở các loài động vật gồm 3 giai đoạn nối tiếp nhau: + Hình thành giao tử (tinh trùng và trứng), + Thụ tinh (giao tử đực + giao tử cái → hợp tử lưỡng bội). + Phát triển phôi hình thành cơ thể mới mang thông tin di truyền của cả bố và mẹ.	0,25 0,25 0,25
b	Cho biết số lượng nhiễm sắc thể của tinh trùng, trứng và hợp tử. - Bộ nhiễm sắc thể của tinh trùng, trứng: đơn bội. - Bộ nhiễm sắc thể của hợp tử: lưỡng bội	0,5 0,25
c	Ưu điểm của mang thai và sinh con ở thú so với đẻ trứng ở các động vật khác. - Nguồn cung cấp chất dinh dưỡng từ cơ thể mẹ cho thai rất lớn nên thai phát triển rất tốt trong bụng mẹ. - Thai nhi trong bụng mẹ được bảo vệ tốt trước kẻ thù và các tác nhân gây bệnh như VSV, nhiệt độ...	0,25 0,25
5 (2đ)	a. Cho biết sự khác nhau giữa sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính. b. Thế nào là động vật đơn tính và động vật lưỡng tính? Cho VD.	
a	- SSVT: Hình thức sinh sản tạo cá thể mới giống cá thể mẹ, không có sự hợp nhất của giao tử đực và giao tử cái. - SSHT: Hình thức SS có sự hợp nhất của giao tử đực (n) và giao tử cái (n) tạo thành hợp tử (2n) phát triển thành cơ thể mới mang thông tin di truyền của cả bố và mẹ.	0,5 0,5
b	- Động vật đơn tính là động vật mà trên mỗi cá thể chỉ có cơ quan sinh sản đực hoặc cơ quan sinh sản cái, nghĩa là có con đực và con cái riêng biệt. (Heo, bò...) - Động vật lưỡng tính là động vật có cơ quan sinh dục đực và cái tồn tại trên một cá thể. Trên mỗi cá thể đều tạo ra tinh trùng và trứng nhưng không chín cùng lúc do đó không tự thụ tinh mà phải thụ tinh chéo. (giun đất, ốc sên...)	0,5 0,5

HẾT